

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng phương pháp chấm điểm E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

STT	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (theo thang điểm 100)	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	15	10,5
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	15	10,5
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	15	10,5
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	15	10,5
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	15	10,5
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	10	7
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	15	10,5
	Tổng cộng	100	70

Ghi chú:

Nhà thầu phải trình bày đề xuất kỹ thuật theo đúng cấu trúc tiêu chí đánh giá quy định trong Hồ sơ mời thầu. Mỗi tiêu chí tổng quát được trình bày thành một mục riêng, trong đó thể hiện đầy đủ các tiêu chí chi tiết theo thứ tự và nội dung yêu cầu. Nội dung đề xuất phải rõ ràng, logic, có tài liệu minh chứng kèm theo (nếu có). Nhà thầu không được dẫn chiếu sang mục khác hoặc trình bày gộp chung. Trường hợp không trình bày theo hướng dẫn, nội dung đề xuất nếu có nêu tại mục khác sẽ không được xem xét, đánh giá.

Ví dụ: Đối với tiêu chí tổng quát “Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ”, Nhà thầu phải lập thành một mục riêng, trong đó trình bày lần lượt các tiêu chí chi tiết như: (i) Quy trình giặt là và kiểm soát nhiễm khuẩn; (ii) Cam kết chất lượng đồ vải sau giặt; ... Không được trình bày các nội dung này rải rác ở mục khác hoặc chỉ dẫn chiếu chung chung.

Thang điểm chi tiết đối với từng tiêu chuẩn đánh giá:

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ yêu cầu đáp ứng	Thang điểm chi tiết
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.3 và 3.8 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Có \geq 02 xe thùng kín, giao nhận đúng thời gian, địa điểm, đủ số lượng, kể cả đột xuất. - 70%: Có 02 xe nhưng mô tả chưa đầy đủ quy trình giao nhận. - 50%: Có xe nhưng giao nhận chưa đúng yêu cầu. - 0%: Không có phương tiện phù hợp hoặc mô tả không rõ ràng.
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.4 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Quy trình rõ ràng từ nhận đồ bản đến giao đồ sạch, gắn với kiểm soát nhiễm khuẩn. - 70%: Có quy trình nhưng thiếu minh họa hoặc chưa sát thực tế. - 50%: Mô tả sơ sài, thiếu bước quan trọng. - 0%: Không có quy trình hoặc không phù hợp với đặc thù.
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.2 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Có đủ thiết bị giặt, sấy, là với tính năng tối thiểu; có nguồn gốc rõ ràng, quyền sở hữu/sử dụng hợp pháp. - 0%: Thiếu thiết bị chính hoặc không đáp ứng tính năng/yêu cầu cơ bản.
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.1 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Có sơ đồ xưởng một chiều; chứng chỉ ISO 9001, ISO 14001 còn hiệu lực; Giấy phép môi trường hoặc tương đương theo quy định của Luật bảo vệ môi trường. Trường hợp nhà thầu thuê xử lý nước thải thì cung cấp tài liệu Hợp đồng và Giấy phép của đơn vị được thuê. Hoặc đề án bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường và Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực và phù hợp với quy định của Luật bảo vệ môi trường.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ yêu cầu đáp ứng	Thang điểm chi tiết
			- 0%: Thiếu một trong các thành phần trên hoặc tài liệu hết hiệu lực.
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.5 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Vải sạch, khô, phẳng, đầy đủ phụ kiện, đóng gói đúng quy cách. - 70%: Có mô tả rõ nhưng thiếu minh chứng kiểm tra chất lượng. - 50%: Chỉ cam kết chất lượng chung, chưa mô tả cụ thể. - 0%: Không nêu nội dung hoặc không đáp ứng yêu cầu.
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.8 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Có phương án đầy đủ xử lý các tình huống khẩn cấp, đảm bảo dịch vụ liên tục. - 70%: Có phương án nhưng chưa đầy đủ các tình huống. - 50%: Phương án chung chung, thiếu chi tiết. - 0%: Không có phương án hoặc không phù hợp.
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Nhà thầu tham chiếu điểm 3.6 và 3.7 Mục 3 Chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - 100%: Có cam kết PCCC; trang bị bảo hộ đầy đủ; hóa chất rõ nguồn gốc, an toàn. - 0%: Không có cam kết hoặc không đáp ứng một trong các nội dung trên.